

Số: 38/2021/QĐST- DS

*Thành phố H, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 10/2021/TLST- DS ngày 11 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T (SACOMBANK).

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Ngh, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, sinh năm 1973; chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Minh C (Theo Quyết định số: 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020). Địa chỉ: 126 Nguyễn H, phường Phú Nh, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Ph Đại Dương, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T- Chi nhánh Thừa Thiên H (Theo Giấy ủy quyền số: 30/2021/GUQ-CNTTH ngày 04/01/2021).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đôn Ph, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 25/320 Bạch Đằng, phường Phú Hiệp, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về số tiền nợ: Ngày 04/8/2017 anh Nguyễn Đôn Ph có ký Hợp đồng sử dụng thẻ T dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T. Anh Nguyễn Đôn Ph xác nhận Th đến ngày 03/3/2021, anh Ph còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền nợ gốc: 23.578.460 đồng;

Lãi quá hạn: 19.835.329 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 43.413.789 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm mười ba nghìn bảy trăm tám mươi chín đồng).

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ: Anh Nguyễn Đôn Ph có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền nợ gốc 23.578.460 đồng; Lãi quá hạn: 19.835.329 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 43.413.789 đồng vào các ngày cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 10/4/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 2: Ngày 10/5/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 3: Ngày 10/6/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 4: Ngày 10/7/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 5: Ngày 10/8/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 6: Ngày 10/9/2021 anh Nguyễn Đôn Ph thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 18.413.789 đồng (Mười tám triệu bốn trăm mười ba nghìn bảy trăm tám mươi chín đồng).

Nếu anh Nguyễn Đôn Ph vi phạm bất kỳ lần thanh toán nợ nào thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T có quyền yêu cầu anh Nguyễn Đôn Ph phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Kể từ ngày 04/3/2021, anh Nguyễn Đôn Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành nên án phí là  $(43.413.789 \text{ đồng} \times 5\%) : 2 = 1.085.345 \text{ đồng}$ . Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T và anh Nguyễn Đôn Ph thỏa thuận anh Nguyễn Đôn Ph chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.085.345 đồng (Một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 987.000 đồng (Chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002150 ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp (bản án), quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Lê Tuyết Linh**